

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103015199 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22 tháng 12 năm 2006 và Giấy phép hoạt động số 46/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2006, thay đổi lần thứ 4 theo Giấy phép số 359/UBCK – GP ngày 19 tháng 10 năm 2010



Địa chỉ	Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	(84-4) 62732059
Fax	(84-4) 62732058
Website	https://www.tvsc.vn/

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Nguyễn Bích Vân	Chức vụ: Giám đốc điều hành
Điện thoại: (84-4) 62732059	
Fax: (84-4) 62732058	

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	3
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2.	Cơ cấu tổ chức hoạt động của TVSC	6
3.	Cơ cấu Bộ máy Quản lý của Công ty	6
4.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày 29/05/2015 trên mức vốn thực góp hiện tại	11
5.	Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của Công ty, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.	12
6.	Các hoạt động kinh doanh	13
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	16
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	17
9.	Chính sách đối với người lao động.....	19
10.	Chính sách cổ tức	21
11.	Tình hình tài chính	22
12.	Tài sản	25
13.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	25
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa được thực hiện của Công ty.....	27
15.	Chiến lược, Định hướng phát triển kinh doanh	27
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty	27
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	28
1.	Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị.....	28
2.	Ban Kiểm soát	33
3.	Ban Tổng Giám Đốc.....	34
4.	Kế toán trưởng.....	34
5.	Kế hoạch tăng cường Quản trị Công ty.....	35
III.	PHỤ LỤC	36

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Một số thông tin cơ bản về Công ty

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**
- Tên Tiếng Anh : **TRI VIET SECURITIES JOINT STOCK CORPORATION**
- Tên viết tắt : **TVSC**
- Trụ sở chính : **Tầng 2 số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội.**
- Điện thoại : **(84 – 4) 62732059**
- Fax : **(84 – 4) 62732058**
- Website : www.tvsc.vn
- Email : webmaster@tvsc.vn
- Biểu tượng Công ty (Logo)



- Vốn điều lệ đăng ký : **96.000.000.000 đồng (Chín mươi sáu tỷ đồng)**
- Vốn điều lệ thực góp : **96.000.000.000 đồng (Chín mươi sáu tỷ đồng)**
- Số lượng chứng khoán Đăng ký giao dịch : **9.600.000 (Chín triệu sáu trăm nghìn) cổ phiếu**
- Mã Chứng khoán : **TVB**
- Ngành nghề kinh doanh
 - + Môi giới chứng khoán
 - + Tư vấn tài chính
 - + Lưu ký chứng khoán

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt, tiền thân là CTCP chứng khoán Thái Bình Dương được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015199 ngày 22 tháng 12 năm 2006 và Giấy phép hoạt động số 46/UBCK – GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày

28 tháng 12 năm 2006, thay đổi lần thứ tư theo Giấy phép hoạt động số 359/UBCK-GPHĐKD ngày 19 tháng 10 năm 2010.

TVSC là thành viên của Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hiện hoạt động với các nghiệp vụ môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán và tư vấn tài chính.

Quá trình phát triển của TVSC từ năm 2006 như sau:

Ngày 28/12/2006	Công ty được thành lập với tên gọi ban đầu là CTCP chứng khoán Thái Bình Dương theo Giấy phép hoạt động số 46/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006. Vốn điều lệ ban đầu là 28 tỷ đồng .
Ngày 20/08/2010	UBCKNN chấp thuận hồ sơ sửa đổi tên và vốn điều lệ công ty. Theo đó, công ty đổi tên từ CTCP Chứng khoán Thái Bình Dương thành CTCP Chứng khoán Trí Việt (tên viết tắt là TVSC). Vốn điều lệ mới của công ty là 51,8 tỷ đồng .
Ngày 27/09/2010	Công ty được UBCK chấp thuận cho phép tăng vốn điều lệ từ 51,8 tỷ đồng lên 96 tỷ đồng .
Ngày 14/10/2010	Thành lập chi nhánh Hoàn Kiếm tại tầng 2, số 97 Trần Quốc Toản, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội với các loại hình kinh doanh: môi giới chứng khoán, tư vấn tài chính, lưu ký chứng khoán.
Ngày 19/10/2010	Công ty chuyển trụ sở từ Tầng 2, số 168, phố Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội sang Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội.
Ngày 01/07/2011	Đóng cửa chi nhánh Hoàn Kiếm tại tầng 2, số 97 Trần Quốc Toản, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Với định hướng phát triển mạnh mẽ môi giới và tư vấn tài chính, TVSC đề cao vai trò và giá trị của chất lượng nhân sự. TVSC tự hào là một CTCK có đội ngũ nhân sự năng động, nhiều hoài bão và là những người có nhiều năm kinh nghiệm thực tế trên TTCK, được đào tạo bài bản ở trong và ngoài nước.

Ngày **15/04/2015**, Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt đã được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận trở thành Công ty đại chúng với vốn điều lệ là **96.000.000.000 (Chín mươi sáu tỷ đồng)** và nghiệp vụ kinh doanh chính là Môi giới chứng khoán, Lưu ký chứng khoán.

1.3. Quá trình tăng vốn của Công ty

Thời gian	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn điều lệ tăng thêm (triệu đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
22/12/2006	28.000		Thành lập Công ty	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy CNĐKKD số 0103015199 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/12/2006 - Giấy phép hoạt động số 46/UBCK –GPĐKKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006
Tháng 07/2010 (Giai đoạn I)	51.800	23.800	Phát hành riêng lẻ cho Cổ đông hiện hữu <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng phát hành: 2.380.000 cổ phần - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần - Số lượng cổ đông: 7 	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép số 346/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/08/2010. - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 115/NQ-ĐHĐCĐ/PSC ngày 22/7/2010. - Nghị quyết Hội đồng quản trị TVSC số 117/NQ-HĐQT/TVSC ngày 26/07/2010.
Tháng 08/2010 (Giai đoạn II)	96.000	44.200	Phát hành riêng lẻ cho Cổ đông hiện hữu và Cổ đông riêng lẻ <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng phát hành : 4.420.000 cổ phần - Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần - Số lượng cổ đông: 18 	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép số 351/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 27/09/2010 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 115/NQ-ĐHĐCĐ/PSC ngày 22/7/2010. - Nghị quyết Hội đồng quản trị TVSC số 118/NQ-HĐQT/TVSC ngày 31/08/2010

Nguồn: Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt

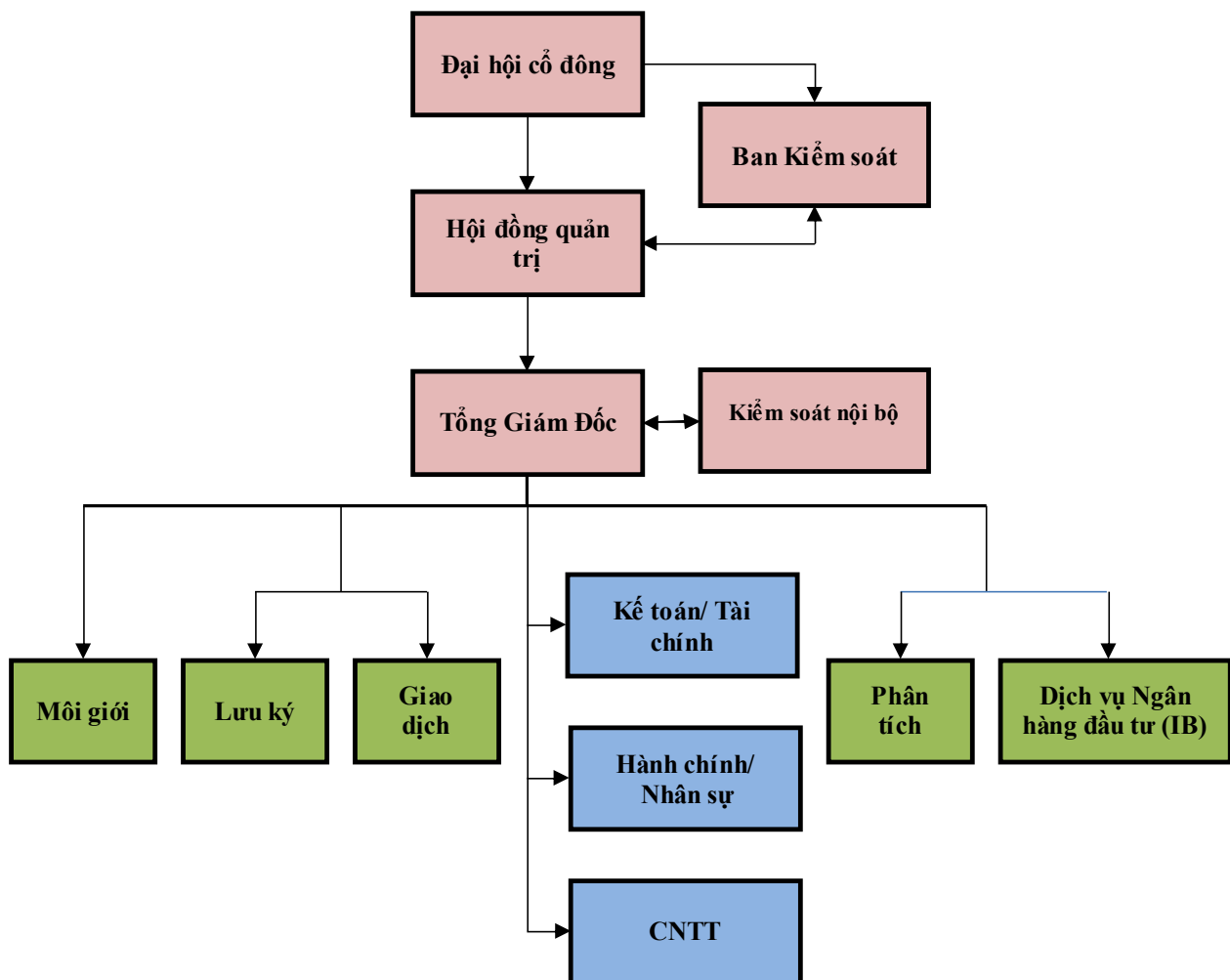
2. Cơ cấu tổ chức hoạt động của TVSC

Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (TVSC) được thành lập theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103015199 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/12/2006. Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt được tổ chức và hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 46/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28 tháng 12 năm 2006 và Điều lệ của Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 13 tháng 01 năm 2014.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt đặt trụ sở chính tại Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Hiện tại, TVSC có Công ty mẹ là Công ty cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt (TVC). Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Công ty cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt tại TVSC là 75,1%.

3. Cơ cấu Bộ máy Quản lý của Công ty



Diễn giải:

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

- Thông qua định hướng phát triển Công ty.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát.
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm.
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.
- Quyết định bổ sung, sửa đổi điều lệ Công ty.
- Quyết định loại cổ phần chào bán mới, số lượng cổ phần chào bán mới, giá chào bán.
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty.
- Các nhiệm vụ khác do điều lệ Công ty quy định.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã phát hành của từng loại trong mỗi mười hai (12) tháng; quyết định phương án chào bán, chia thưởng cổ phiếu quỹ theo những cách thức phù hợp với quy định của pháp luật;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý quan trọng của Công ty, quyết định mức lương và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đại diện theo uỷ quyền;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý của Công ty trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày;

- Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, chia lãi cổ phần, báo cáo quyết toán năm tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch kinh doanh của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, Quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu cho phá sản Công ty;
- Có quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ và theo quy định pháp luật.

HĐQT của Công ty có 05 thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. Cơ cấu HĐQT hiện nay của Công ty như sau :

+ Ông PHẠM THANH TÙNG	Chủ tịch HĐQT – Quyền Tổng Giám Đốc
+ Ông HÁN CÔNG KHANH	Phó Chủ tịch HĐQT
+ Ông ĐỖ THANH HÀ	Thành viên HĐQT
+ Ông NGUYỄN THANH DUY	Thành viên HĐQT
+ Ông NGUYỄN ĐÌNH THÀNH	Thành viên HĐQT

❖ Ban Tổng Giám Đốc

Thành viên Ban Tổng Giám Đốc do HĐQT thuê hoặc bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc là người đại diện theo Pháp luật của Công ty. Tổng giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, kế hoạch kinh doanh năm, kế hoạch đầu tư của Công ty được phê duyệt bởi HĐQT và ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, kiến nghị hoặc ban hành quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh phải được Hội đồng quản trị phê duyệt;
- Ký kết hợp đồng nhân danh Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Hội đồng quản trị;

- Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do HĐQT đề xuất và tư vấn để HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và điều khoản khác trong hợp đồng lao động của cán bộ quản lý.
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ công ty.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty Chứng khoán Trí Việt bao gồm 01 thành viên

+ Ông **PHẠM THANH TÙNG** Chủ tịch HĐQT – Quyền Tổng Giám Đốc

❖ **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm Soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc trong việc Quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các nhiệm vụ của mình. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 năm. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban Kiểm soát có quyền và nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi trình HĐQT;
- Xem xét báo cáo của Công ty về hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận;
- Kiến nghị HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông các giải pháp sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành Công việc kinh doanh của Công ty.
- Ban Kiểm soát của TVSC bao gồm 01 Thành viên

+ Bà **NGUYỄN THỊ THƠM** Trưởng Ban Kiểm soát

❖ **Các Phòng ban và Chức năng**

Phòng Giao dịch – Môi giới

- Thực hiện việc mở, quản lý tài khoản cho khách hàng và thanh toán giao dịch của khách hàng;
- Nhận lệnh, kiểm tra lệnh và nhập lệnh giao dịch mua bán chứng khoán của khách hàng vào hệ thống của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM;
- Xác nhận kết quả giao dịch cho khách hàng;
- Thực hiện nghiệp vụ lưu ký chứng khoán: gửi, rút, chuyển khoản, thanh toán và bù trừ, thực hiện quyền... theo quy chế của Trung tâm Lưu ký;
- Thực hiện thanh toán, theo dõi và phân bổ lãi tiền gửi cho khách hàng trên các tài khoản;
- Giúp khách hàng thực hiện các quyền cổ đông liên quan đến sở hữu chứng khoán lưu ký trên tài khoản;

- Lập báo cáo giao dịch, báo cáo lưu ký tháng, quý, năm và các báo cáo khác theo chế độ quy định;
- Chăm sóc, quản lý và phát triển mạng lưới khách hàng trong nước và khách hàng nước ngoài.

Phòng Phân tích

- Tiến hành điều tra, nghiên cứu và lập cơ sở dữ liệu của các công ty niêm yết, công ty đại chúng đồng thời phân tích và đánh giá tình hình của doanh nghiệp, môi trường đầu tư, nền kinh tế để phục vụ hoạt động kinh doanh, tư vấn khách hàng;
- Đánh giá, phân tích diễn biến giá cả của các chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết.

Phòng Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư (IB)

- Tư vấn tài chính doanh nghiệp như: Tư vấn cổ phần hóa, Tư vấn niêm yết, Tư vấn tái cơ cấu tài chính, Tư vấn chuyển đổi doanh nghiệp, Tư vấn Tổ chức Đại hội đồng cổ đông...;
- Tư vấn phát hành cổ phiếu;
- Tư vấn phát hành trái phiếu.....

Phòng Công nghệ thông tin

- Lập kế hoạch, phương án triển khai hệ thống công nghệ thông tin của Công ty bao gồm trụ sở chính, các chi nhánh.
- Tìm kiếm, đề xuất phương án lựa chọn và phối hợp với nhà cung cấp giải pháp bên ngoài trong việc triển khai các gói giải pháp công nghệ thông tin phục vụ hoạt động giao dịch và quản trị của Công ty.
- Điều hành hệ thống máy tính, phần mềm, mạng, thông tin của Công ty

Phòng Kế toán tài chính

- Thực hiện công tác tài chính, kế toán của công ty ;
- Thực hiện việc thanh toán, quyết toán toàn bộ các giao dịch của Công ty và khách hàng;
- Thực hiện công tác kế toán quản trị, quản lý rủi ro;
- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ xây dựng phương án tài chính của Công ty, các phương án vay vốn, sử dụng vốn, thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế.
- Lập báo cáo tài chính tháng, quý, năm và các báo cáo khác theo chế độ quy định.

Phòng Kiểm soát nội bộ

- Kiểm soát việc tuân thủ quy trình nghiệp vụ của các bộ phận kinh doanh và của người hành nghề chứng khoán;

- Kiểm soát nội bộ báo cáo tài chính;
- Nội dung khác theo nhiệm vụ Tổng Giám đốc Công ty giao;

Phòng Hành chính – Nhân sự

- Lập kế hoạch mua sắm tài sản, trang thiết bị, công cụ lao động, văn phòng phẩm và các đồ dùng khác cho Công ty, theo dõi tình hình sử dụng cơ sở vật chất của Công ty.
- Thực hiện công tác hành chính, quản lý công văn, tài liệu đi đến, lưu giữ tài liệu.
- Quản lý nhân sự theo các nội quy, quy chế của Công ty.
- Thực hiện các chế độ cho người lao động theo quy định của Luật lao động và các quy định có liên quan.
- Lập kế hoạch đào tạo nhân sự đáp ứng yêu cầu của Công ty.
- Lập kế hoạch duy trì và phát triển nguồn nhân lực theo kế hoạch phát triển của Công ty.
- Giám sát mọi hoạt động nhằm đảm bảo mục tiêu tuân thủ quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản liên quan.
- Hỗ trợ pháp lý cho khách hàng.
- Xử lý khiếu nại của khách hàng.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý khác.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày 29/05/2015**4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 29/05/2015**

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ Hộ chiếu	Địa chỉ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu tại Công ty
1	CTCP Quản lý Đầu tư Trí Việt	0103015199	142 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	7.209.930	75,1%
	Tổng cộng			7.209.930	75,1%

Nguồn: CTCP Chứng khoán Trí Việt

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103015199 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 22 tháng 12 năm 2006.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng

11 năm 2005, cổ phần của cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp đăng ký kinh doanh. Theo đó, cho đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt nắm giữ đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4.3. Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 29/05/2015

STT	Phân loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
I.	Cổ đông trong nước	114	9.600.000	100%
1.	Cổ đông Tổ chức	2	7.489.930	78,02%
2.	Cổ đông cá nhân	112	2.110.070	21,98%
II.	Cổ đông ngoài nước	0	0	0%
1.	Cổ đông Tổ chức	0	0	0%
2.	Cổ đông cá nhân	0	0	0%
	Tổng cộng	114	9.600.000	100%

Nguồn: CTCP Chứng khoán Trí Việt

5. Danh sách Công ty mẹ và Công ty con của Công ty, những Công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.

- ❖ Hiện Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt không có công ty con đồng thời cũng không nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của công ty nào.
- ❖ Công ty mẹ:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ TRÍ VIỆT (TVC)

- Địa chỉ : Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội.
- Điện thoại : (84 - 4) 3722 4999
- Fax : (84 - 4) 6273 2058
- Website : www.tcorp.vn
- Vốn điều lệ : 69.000.000.000 đồng (Sáu mươi chín tỷ đồng)
- Giấy CNĐKKD số: 0106065776 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 20 tháng 12 năm 2012, thay đổi lần thứ 05 ngày 25 tháng 07 năm 2014
- Tỷ lệ nắm giữ : 75,1 %
- Giá trị đầu tư : 72.099.300.000 đồng
(Bảy mươi hai tỷ không trăm chín mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng)

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
 - + Đại lý môi giới đầu giá;
 - + Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu, tư vấn đầu tư;
 - + Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận;
 - + Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp;
 - + Hoạt động tư vấn quản lý...

6. Các hoạt động kinh doanh

*** Các hoạt động kinh doanh chính**

Các hoạt động kinh doanh chính của TVSC bao gồm: (1) Dịch vụ chứng khoán; (2) Dịch vụ Ngân hàng đầu tư;

❖ Dịch vụ chứng khoán

- **Môi giới:** Với một đội ngũ môi giới chuyên nghiệp, trung thực, am hiểu thị trường, TVSC tư vấn cho khách hàng những thông tin thị trường chính xác nhất, hỗ trợ khách hàng trong việc phân tích thị trường, ngành nghề và đánh giá xu hướng thị trường để khách hàng có những quyết định tốt nhất phù hợp với mục tiêu và khả năng chấp nhận rủi ro của từng khách hàng. Ngoài ra, với lợi thế công nghệ hiện đại, TVSC đã tận dụng và kết hợp đối đa giữa con người và công nghệ, cung cấp cho khách hàng các phương thức đặt lệnh rất đơn giản và thuận tiện như: (1) Đặt lệnh giao dịch trực tiếp: Khách hàng điền các thông tin vào phiếu lệnh và gửi trực tiếp cho nhân viên phòng môi giới tại sàn giao dịch của TVSC; (2) Đặt lệnh giao dịch trực tuyến qua Internet thông qua phần mềm giao dịch ETrading với độ bảo mật cao; (3) Đặt lệnh giao dịch qua điện thoại.
- **Lưu ký chứng khoán:** TVSC nhận lưu ký và bảo quản sổ cổ đông mà Khách hàng gửi, giúp Khách hàng thực hiện các quyền liên quan đến chứng khoán sở hữu. Chứng khoán đã được lưu ký sẽ được ghi nhận vào tài khoản của Khách hàng. Khách hàng tại TVSC được đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền đối với chứng khoán mà Khách hàng sở hữu bao gồm:
 - + Quyền nhận cổ tức bằng tiền, cổ phiếu;
 - + Quyền nhận cổ phiếu thưởng;
 - + Quyền mua cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi;
 - + Quyền biểu quyết tại đại hội cổ đông;
 - + Quyền chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi...

Tất cả các phát sinh liên quan đến tiền, chứng khoán trên tài khoản của Quý khách sẽ

được TVSC thông báo chi tiết, đầy đủ thông qua hệ thống tin nhắn của TVSC.

– ***Dịch vụ giao dịch trực tuyến Etrading:***

TVSC cũng chú trọng nâng cấp trang thông tin điện tử với giao diện thân thiện, nội dung phong phú và khả năng truy cập nhanh, đảm bảo việc truyền tải thông tin tới khách hàng một cách đầy đủ, kịp thời, được đánh giá là một trong những trang thông tin ưa thích nhất hiện nay trên thị trường chứng khoán. Dịch vụ giao dịch trực tuyến Etrading: là dịch vụ giao dịch trực tuyến tối ưu với độ bảo mật cao, cho phép khách hàng có thể theo dõi được thông tin tài khoản và thực hiện các giao dịch chứng khoán tại TVSC mọi lúc mọi nơi bằng cách truy cập vào website: <https://trading.tvsc.vn>. Bên cạnh tính năng theo dõi thông tin, Etrading còn hỗ trợ:

- + Đặt lệnh giao dịch online dễ dàng; thuận tiện theo dõi tình trạng lệnh giao dịch;
- + Kiểm tra kết quả giao dịch mua bán;
- + Tra cứu lịch sử giao dịch tài khoản;
- + Quản lý danh mục đầu tư theo giá thị trường;
- + Thực hiện chuyển tiền ra tài khoản ngân hàng;
- + Ứng trước tiền bán trực tuyến;
- + Sử dụng biểu đồ phân tích với nhiều tính năng hỗ trợ... và nhiều tính năng vượt trội khác.

– ***Dịch vụ Hỗ trợ***

Với nền tảng tài chính vững chắc và phát triển, TVSC luôn đáp ứng tốt nhất nhu cầu kinh doanh của đối tác và khách hàng bằng các dịch vụ hỗ trợ.

- + Nộp tiền vào Tài khoản chứng khoán: Khách hàng có thể nộp tiền vào tài khoản chứng khoán của mình tại TVSC thông qua hệ thống ngân hàng có tài khoản của TVSC mà không cần trực tiếp đến quầy giao dịch của TVSC.
- + Chuyển tiền trực tuyến: TVSC còn cung cấp dịch vụ chuyển tiền trực tuyến nhanh chóng và tiện lợi cho giao dịch của khách hàng với tính bảo mật và chính xác cao. Khách hàng có thể thao tác trên máy tính cá nhân có kết nối internet một lệnh chuyển tiền từ tài khoản giao dịch chứng khoán của mình đến tài khoản cá nhân ở bất kỳ ngân hàng nào trên lãnh thổ Việt Nam.
- + Ứng trước tiền bán chứng khoán: TVSC kết hợp cùng với các Định chế tài chính khác trên thị trường nhằm cung cấp vốn kịp thời cho khách hàng thông các dịch vụ Chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán một cách nhanh chóng thông qua các kênh: tại quầy giao dịch, qua điện thoại, trực tuyến qua phần mềm onlinetrading của TVSC.

❖ Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

Với đội ngũ chuyên gia tư vấn có nền tảng kiến thức sâu rộng và kinh nghiệm chuyên môn đa dạng trong các lĩnh vực Kinh tế, Tài chính, Ngân hàng và Kế toán, thông hiểu những vấn đề mà các Doanh nghiệp đang gặp phải trong môi trường kinh doanh tại Việt Nam, cùng với hiểu biết và kinh nghiệm về môi trường luật pháp và các quy định trong nước và quốc tế, TVSC cung cấp các sản phẩm Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư có chất lượng như:

- *Tư vấn phát hành cổ phiếu:* TVSC tư vấn cho khách hàng các phương án, thủ tục và yêu cầu pháp lý trong việc phát hành các sản phẩm chứng khoán có tính chất cổ phiếu như cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi và trái phiếu chuyển đổi. Với một mạng lưới khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân đa dạng, tạo nên lợi thế để TVSC hỗ trợ khách hàng huy động vốn thành công thông qua chào bán riêng lẻ hoặc chào bán ra công chúng.
- *Tư vấn phát hành trái phiếu:* Với mạng lưới khách hàng, đối tác rộng lớn và đội ngũ chuyên gia tư vấn giàu kinh nghiệm, hiểu biết về sản phẩm và thị trường, TVSC là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp và uy tín trong lĩnh vực tư vấn phát hành các công cụ nợ như trái phiếu doanh nghiệp.
- *Tư vấn Tài chính doanh nghiệp:*
 - + Tư vấn cổ phần hóa: Cổ phần hóa là một hình thức chuyển đổi doanh nghiệp đặc thù. Để đảm bảo doanh nghiệp hoạt động thành công sau khi cổ phần hóa, cần có những bước chuẩn bị cụ thể, kỹ lưỡng, giải quyết các vấn đề về lao động, quyền sở hữu tài sản, trong nhiều trường hợp cần phải tái cơ cấu nợ. TVSC cung cấp dịch vụ tư vấn và trợ giúp cho các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa thành công.
 - + Tư vấn niêm yết: Tư vấn hoàn thiện các điều kiện niêm yết, Tư vấn quá trình chuẩn bị hồ sơ, Hỗ trợ quá trình phê duyệt hồ sơ, Hỗ trợ đăng ký lưu ký và lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký, Công bố thông tin trên các phương tiện truyền thông đại chúng và công bố rộng rãi cho các nhà đầu tư, Các dịch vụ hỗ trợ sau niêm yết: hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng hình ảnh tốt đối với các nhà đầu tư thông qua chiến lược công bố thông tin về kế hoạch và tình hình hoạt động của doanh nghiệp.
 - + Tư vấn Tái cơ cấu tài chính
 - + Tư vấn Tổ chức Đại hội đồng cổ đông

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất
7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất
Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tỷ lệ tăng/ giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	82.616.180.084	114.615.665.580	38,73
Vốn chủ sở hữu	72.957.041.728	81.276.438.089	11,40
Doanh thu thuần về HĐKD	8.110.739.465	11.491.020.837	41,68
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.578.356.707)	3.969.385.542	-
Lợi nhuận khác (*)	(189.089.920)	4.350.010.819	-
Lợi nhuận trước thuế	(2.767.446.627)	8.319.396.361	-
Lợi nhuận sau thuế	(2.767.446.627)	8.319.396.361	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(288,28)	866,60	-
Giá trị sổ sách/ cổ phiếu	7.600	8.466	11,39

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC)

(*) Lợi nhuận khác năm 2014 bao gồm: Lợi nhuận từ việc thu hồi một số khoản góp vốn đầu tư liên doanh liên kết, một số khoản phạt hợp đồng, bồi thường các hợp đồng tư vấn và một số khoản thu nhập khác.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty trong năm báo cáo
❖ Những thuận lợi cơ bản

- TVSC có đội ngũ lãnh đạo từ HĐQT, Ban điều hành có kinh nghiệm dày dặn trong hoạt động quản lý doanh nghiệp và có kiến thức chuyên môn sâu liên quan đến doanh nghiệp và cổ đông.
- TVSC có một lượng khách hàng trung thành và tin tưởng sau một thời gian sử dụng và kiểm nghiệm chất lượng dịch vụ và sản phẩm của TVSC. TVSC tin rằng các Doanh nghiệp là khách hàng sẽ quảng bá hình ảnh, chất lượng sản phẩm này tới các doanh nghiệp khác trong cùng lĩnh vực và địa bàn.
- Lãi suất ngân hàng giảm mạnh khiến việc gửi tiết kiệm không còn hấp dẫn so với các kênh đầu tư sinh lời cao hơn như chứng khoán, bất động sản,....

❖ Những khó khăn chủ yếu

- Thị trường chứng khoán trong năm 2014 vẫn còn nhiều biến động, chủ yếu do ảnh hưởng của các yếu tố bên ngoài như sự kiện Biển Đông và giá dầu thế giới giảm mạnh. Thị trường không ổn định, cùng với việc ban hành Thông tư 36 của Chính phủ trong thời gian gần đây làm giảm giá trị giao dịch, ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty;
- Sự cạnh tranh ngày càng lớn giữa các Công ty chứng khoán trong ngành;
- Số lượng khách hàng của TVSC còn rất hạn chế, trong khi TVSC muốn triển khai một chuỗi sản phẩm dịch vụ đa dạng để phục vụ các yêu cầu doanh nghiệp nhưng TVSC vẫn đang phải tiết giảm chi phí. Các hợp đồng được ký kết có giá trị tương đối thấp và đang thấp hơn rất nhiều so với giá trị của TVSC mang lại cho doanh nghiệp/khách hàng.
- Nhân sự của Công ty tuy được đánh giá có chất lượng, nhưng vẫn còn thiếu hụt những nhân sự cao cấp có khả năng quản lý Doanh nghiệp ở quy mô cao và chuyên sâu nên chưa tiếp cận được các doanh nghiệp lớn.
- Hệ thống văn bản pháp lý, các chế độ chính sách chưa hoàn chỉnh, chưa thống nhất, chưa phù hợp; thủ tục hành chính còn rườm rà khiến doanh nghiệp đôi khi còn bị động, lúng túng trong hoạt động kinh doanh.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**8.1. Vị thế của Công ty trong ngành**

Vượt qua những khó khăn của sự phân chia thị trường giữa các Công ty chứng khoán, đặc biệt là các Công ty mới thành lập, TVSC đã xây dựng được giá trị lớn nhất chính là niềm tin của khách hàng được tạo dựng từ phong cách chuyên nghiệp, hiệu quả kinh tế và lợi ích cho nhà đầu tư mà Công ty đã gây dựng được từ khi hoạt động.

Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt có vốn điều lệ là **96.000.000.000 VND** (*Chín mươi sáu tỷ Việt Nam đồng*) - ở mức trung bình so với các Công ty chứng khoán khác. Tuy nhiên, Công ty luôn sử dụng vốn của mình hiệu quả, lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2014 đạt **8.319.396.361** đồng, tăng rất mạnh so với năm 2013.

Hiện tại, trong lĩnh vực môi giới và Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư, TVSC có vị thế tương đối tốt dựa vào việc có Công ty cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt (TVC) là Công ty mẹ (TVC sở hữu **75,1%** cổ phần của Công ty Chứng khoán Trí Việt) và Ban lãnh đạo Công ty là những người có kinh nghiệm về thị trường chứng khoán Việt Nam, về hoạt động của các doanh nghiệp cũng như thực trạng mối liên hệ giữa doanh nghiệp và cổ đông. Trong năm 2015,

Công ty mẹ là CTCP Quản lý Đầu tư Trí Việt phát hành 7.245.000 cổ phần ra công chúng đợt I, và gần 50% số vốn thu được từ đợt chào bán được sử dụng để tài trợ cho Công ty con là CTCP Chứng khoán Trí Việt nhằm mở rộng và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, tăng cường hiệu quả kinh doanh cho công ty. Như vậy, với nguồn vốn được bổ sung trong năm 2015, CTCP Chứng khoán Trí Việt sẽ có các hệ số an toàn vốn tăng lên.

Chính vì vậy, với tham vọng và mong muốn của ban lãnh đạo Công ty, TVSC hứa hẹn sẽ trở thành một trong những doanh nghiệp có chất lượng trên thị trường chứng khoán Việt Nam cung cấp tới khách hàng những bộ sản phẩm tài chính đa dạng và hiệu quả nhất.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Năm 2014, nền kinh tế Việt Nam đạt nhiều kết quả tích cực với GDP tăng trưởng 5,98%, vượt dự báo 5,8%, CPI được giữ ở mức thấp kỷ lục trong vòng 12 năm trở lại đây, đạt 1,84%, tỷ giá hối đoái ổn định, cán cân thương mại thặng dư 2 tỷ USD, giá trị FDI giải ngân tăng đáng kể.... Trong năm 2015, kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng ở mức 6-6,2%/năm nhờ Chính phủ tiếp tục thúc đẩy việc cải thiện môi trường kinh doanh, hay các hiệp định mậu dịch tự do đang đàm phán sẽ được hoàn thành vào giữa năm 2015. Điều này sẽ tạo điều kiện thu hút đầu tư và mở rộng thị trường xuất khẩu, qua đó thúc đẩy tăng trưởng. Triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế được duy trì sẽ là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển của TTCK.

Đầu tháng 02/2015, Thông tư 36 đã chính thức có hiệu lực. Việc thông tư 36 được thực thi đã có những ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán:

- (1) Dòng tiền hỗ trợ thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, yếu tố tác động này sẽ không quá mạnh khi thị trường đã có một khoảng thời gian nhất định để chuẩn bị, các CTCK lớn cũng đã có những chuyển động để ứng phó với tình hình bằng cách phát hành trái phiếu, hay nguồn vốn tự có vẫn còn dư địa để cho vay margin.
- (2) Cung cổ phiếu ngân hàng có thể sẽ tăng mạnh do hoạt động siết sở hữu chéo được thực thi và tác động lên giao dịch của nhóm cổ phiếu này.
- (3) Thúc đẩy hoạt động cho vay đối với những ngân hàng đủ tiêu chuẩn, khi cho phép nâng tỷ lệ sử dụng vốn huy động ngắn hạn tăng từ 30% lên 60%, và giảm tỷ lệ rủi ro từ 250% xuống 150% đối với các khoản cho vay cổ phiếu và bất động sản.

Giá dầu giảm được kỳ vọng sẽ thúc đẩy tiêu dùng. Giá dầu giảm mạnh nhiều khả năng sẽ tác động mạnh đến triển vọng kinh doanh của nhóm cổ phiếu Dầu khí trong năm 2015. Đây sẽ là một điểm trừ đối với việc đầu tư vào nhóm cổ phiếu này. Ở chiều ngược lại,

việc giá xăng dầu giảm mạnh được kỳ vọng sẽ thúc đẩy các doanh nghiệp điều chỉnh giá bán và thúc đẩy tiêu dùng tăng trở lại.

Nhóm cổ phiếu Bất động sản sẽ khởi sắc hơn. Quốc hội đã thông qua Luật Nhà ở sửa đổi với điểm mới đáng chú ý là cho phép người nước ngoài mua nhà ở Việt Nam, với một số điều kiện. Điều này có thể sẽ giúp thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài vào thị trường bất động sản trong thời gian tới. Bên cạnh đó, việc Thông tư 36 được áp dụng cũng sẽ là yếu tố tích cực thúc đẩy dòng vốn hỗ trợ thị trường này.

Giá cổ phiếu rớt về vùng hấp dẫn. Giá cổ phiếu trong những tháng đầu năm 2015 giảm mạnh, nhưng đã bật trở lại ở ngưỡng kháng cự. Rất nhiều cổ phiếu đang ở vùng giá hấp dẫn và đây sẽ là cơ hội cho giới đầu tư trong năm 2015.

Lĩnh vực tư vấn và hỗ trợ quản lý doanh nghiệp là một lĩnh vực đã rất phát triển ở các nền kinh tế phát triển vì các hoạt động quản lý đầu tư được chuyên nghiệp hóa thông qua những cá nhân, tổ chức có kinh nghiệm quản lý và chuyên sâu trong hoạt động kiểm soát doanh nghiệp cũng như hoạch định định hướng phát triển. Ở các Thị trường chứng khoán phát triển, chủ yếu các nhà đầu tư cá nhân sẽ thông qua một số các tổ chức quản lý chuyên nghiệp để đại diện cho các cá nhân có quyền lợi tại doanh nghiệp đó. Ở chiều ngược lại, các doanh nghiệp cần các đơn vị trung gian để chăm sóc, chuyển thông tin tới các cổ đông thường xuyên liên tục để các cổ đông tin tưởng và hiểu biết hơn về định hướng phát triển doanh nghiệp và những gì diễn ra tại doanh nghiệp. Từ đó giúp doanh nghiệp tập trung tất cả nguồn lực vào hoạt động kinh doanh mà không lo sợ những điều kiện quy định khi niêm yết trên Thị trường chứng khoán.

Ở Việt Nam, mặc dù thị trường chứng khoán đã ra đời và phát triển được hơn 15 năm nhưng chỉ thực sự phát triển mạnh mẽ từ những năm 2006 – 2008. Cho tới nay có rất nhiều doanh nghiệp tham gia thị trường nhưng chưa thực sự nắm bắt hết các quy định của pháp luật dành cho công ty đại chúng, công ty niêm yết cũng như chưa tận dụng được hết những lợi ích mà thị trường chứng khoán có thể đem lại cho doanh nghiệp. Nói cách khác đây là mảnh đất màu mỡ nhưng cần được khai phá, và đó là cơ hội cũng chính là thách thức cho TVSC.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng và cơ cấu (theo trình độ) người lao động trong Công ty

Tại thời điểm 31/05/2015, tổng số lao động trong Công ty là 22 người (chưa tính Công tác viên). Cơ cấu như sau:

Loại lao động (Phân theo trình độ học vấn)	Số lượng	Tỷ lệ
Trên đại học, Đại học	22	100%
Cao đẳng, trung cấp	0	0%
Tổng cộng	22	100%

Nguồn: CTCP Chứng khoán Tri Việt

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 08 giờ/ngày, 05 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 giờ. Thực hiện nghỉ vào ngày thứ bảy, chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thoả đáng cho người lao động.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát. Cán bộ nhân viên được trang bị đầy đủ các phương tiện và công cụ làm việc, vệ sinh lao động.

❖ Chính sách tuyển dụng, đào tạo nhân lực

Chính sách tuyển dụng:

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Chính sách đào tạo:

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Công ty luôn tạo điều kiện tham gia các khóa học trong và ngoài nước với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước.

❖ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**Chính sách lương**

Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bảng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước và Công ty.

Chính sách thưởng

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch nước ngoài khi có điều kiện, khen thưởng bằng cổ phiếu thưởng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Chính sách bảo hiểm và phúc lợi

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

10. Chính sách cổ tức

Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng Cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Quản trị, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tiếp theo. Cổ tức được chia cho các cổ đông theo phần vốn góp. Khi cổ tức được chi trả theo quy định, Công ty vẫn phải đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ khác khi đến hạn.

Do lỗ lũy kế còn lớn, lợi nhuận sau thuế năm 2014 mới chỉ bù đắp phần nào số lỗ này. Theo số liệu BCTC kiểm toán năm 2014, tại thời điểm 31/12/2014, Công ty cổ phần chứng khoán Trí

Việt có lỗ lũy kế là 14.723.561.911 đồng, vì thế Công ty không chi trả cổ tức cho năm 2014.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ 01/01, kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Công ty tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam đã được công bố và thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Tài chính.

❖ Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao Tài sản cố định hữu hình và Tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ tài chính.

-	Thiết bị dụng cụ quản lý	3 - 10 năm
-	Máy móc thiết bị	7 – 20 năm
-	Nhà cửa vật kiến trúc	6 – 30 năm
-	TSCĐ khác	2 – 20 năm
-	Phần mềm máy tính	3 – 5 năm
-	TSCĐ vô hình khác	3 – 5 năm

❖ Mức lương bình quân

Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2014 là 8.000.000 đồng/người/tháng, dự kiến năm 2015 đạt 9.000.000 đồng/người/tháng.

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thực hiện tốt các khoản nợ đến hạn. Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn thực hiện tốt các chế độ kê khai và nộp thuế đầy đủ, đúng thời hạn, đúng luật và các quy định về thuế.

Số dư Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị: đồng

Thuế	31/12/2013	31/12/2014
Thuế giá trị gia tăng	6.613.398	-
Thuế thu nhập cá nhân	180.015.542	880.049.913
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
Tổng cộng	186.628.940	880.049.913

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC)

❖ Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do HĐQT đề xuất và phải được ĐHĐCĐ thông qua.

Số dư các quỹ
Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Quỹ Đầu tư phát triển	-	-
Quỹ Dự phòng tài chính	-	-
Quỹ Khen thưởng phúc lợi	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC)

Do số lỗ lũy kế còn lớn, lợi nhuận năm 2014 chưa bù đắp hết số lỗ này nên Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt không trích lập các Quỹ.

❖ Tổng dư nợ vay

Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014, Công ty không có khoản vay nợ nào.

Dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn
Đơn vị: đồng

Tiêu chí	31/12/2013	31/12/2014
Vay và nợ ngắn hạn	-	-
Vay và nợ dài hạn	-	-
Tổng cộng	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC)
❖ Tình hình công nợ hiện nay
Các khoản phải thu
Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Ngắn hạn	54.942.757.748	53.097.547.515
Phải thu của khách hàng	107.000.000	803.000.000
Trả trước cho người bán	438.635.677	260.375.677
Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán	9.817.909.303	11.455.683.075
Phải thu khác	44.891.389.518	40.890.665.513
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(312.176.750)	(312.176.750)
Dài hạn	-	-
Tổng cộng	54.942.757.748	53.097.547.515

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC)

Các khoản phải trả
Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Ngắn hạn	9.659.138.356	33.339.227.491
Phải trả người bán	314.183.854	255.180.335
Người mua trả tiền trước	159.300.000	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	186.628.940	880.049.913
Phải trả người lao động	529.094.409	11.757.929
Chi phí phải trả	60.161.799	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.103.914.815	962.078.519
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	7.232.776.600	31.157.148.858
Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi chứng khoán	73.077.939	73.011.937
Dài hạn	-	-
Tổng cộng	9.659.138.356	33.339.227.491

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC)
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/ Nợ ngắn hạn)	Lần	7,41	3,13
2.	Hệ số thanh toán nhanh ((TSLĐ – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn)	Lần	7,41	3,13
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1.	Hệ số Nợ/ Tổng Tài sản	%	11,69	29,09
2.	Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	13,24	41,02
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1.	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	-	-
2.	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	%	9,82	10,03
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1.	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	(34,12)	72,4
2.	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	(3,79)	10,24
3.	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	(3,36)	8,44
4.	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	(31,79)	34,54
5.	Thu nhập trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	(288,28)	866,6

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC

12. Tài sản

Tình hình tăng, giảm tài sản cố định năm 2014

Chỉ tiêu	31/12/2013		31/12/2014	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I. Tài sản cố định hữu hình				
- Nhà cửa, VKT	-	-	-	-
- Máy móc thiết bị	3.098.965.895	452.646.418	2.567.849.765	284.864.670
- Phương tiện vận tải	-	-	-	-
- TSCĐ hữu hình khác	434.714.148	90.807.560	434.714.148	47.219.928
Tổng	3.533.680.043	543.453.978	3.002.563.913	332.084.598
II. Tài sản cố định vô hình				
- Phần mềm máy tính	2.861.868.575	1.258.195.242	2.987.388.575	820.351.068
- TSCĐ vô hình khác ^(*)	433.512.000	-	433.512.000	-
Tổng	3.295.380.575	1.258.195.242	3.420.900.575	820.351.068

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 của TVSC)

(*) Tài sản cố định vô hình khác là Phần mềm quản lý của TVSC

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2015	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2014
Vốn điều lệ (đồng)	96.000.000.000	0
Doanh thu (đồng)	29.183.441.139	153,79
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	15.426.767.439	85,43
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	52,86	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân (%)	16,07	-
Tỷ lệ cổ tức	-	-

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 của TVSC)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Kế hoạch trên được đặt ra căn cứ vào hoạt động kinh doanh của Công ty trong các năm trước, tình hình diễn biến kinh tế - tài chính và thị trường chứng khoán trong thời gian qua và sự kỳ vọng vào sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng trong năm 2015.

Tình hình kinh tế khả quan và triển vọng thị trường chứng khoán năm 2015

Bắt đầu từ năm 2014, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá khả quan với ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì vững chắc, tăng trưởng kinh tế phục hồi rõ nét và đồng đều, thị trường tài chính có những chuyển biến tích cực, cân đối ngân sách được cải thiện, cán cân thương mại chuyển từ nhập siêu sang xuất siêu nhờ khối doanh nghiệp nước ngoài (FDI)Thu hút vốn đầu tư trực tiếp và gián tiếp nước ngoài có dấu hiệu tích cực cả về mặt số lượng và chất lượng và được dự báo sẽ tiếp tục tăng trong năm 2015 nhờ các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đang đàm phán như FTA Việt Nam-EU, TPP.....

Thị trường chứng khoán năm 2014 mặc dù có nhiều biến động do sự kiện Biển Đông, giá dầu giảm mạnh và ảnh hưởng của một số Nghị định và Thông tư mới ban hành như Thông tư 36/2015/TT-BTC có hiệu lực từ tháng 02 năm 2015 và dự thảo sửa đổi Nghị định 58/2012/NĐ-CP, nhưng bắt đầu có dấu hiệu khởi sắc và phục hồi vào thời điểm cuối năm 2014 và đầu năm 2015. Lạm phát thấp nhất trong vòng 10 năm gần đây giúp lãi suất huy động và cho vay giảm sâu làm cho việc gửi tiết kiệm không còn hấp dẫn so với các kênh đầu tư sinh lời cao hơn như chứng khoán, bất động sản,....Hơn nữa, năm 2015 được coi là năm chuẩn bị điều kiện cho sự ra đời của thị trường chứng khoán phái sinh, nếu khung cơ sở pháp lý được hoàn tất, dự kiến Hợp đồng tương lai (Futures) có thể được đưa vào giao dịch trong năm 2015. Sự phát triển của thị trường chứng khoán phái sinh sẽ giúp tăng sức hấp dẫn cho thị trường chứng khoán Việt Nam, thu hút dòng vốn đầu tư từ nhà đầu tư nước ngoài và giải quyết vấn đề thiếu hụt room khối ngoại....

Các nhân tố thuộc nội bộ TVSC

Để đề ra được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức như trên, ngoài việc nghiên cứu và phân tích tình hình kinh tế Việt Nam nói chung và tình hình thị trường chứng khoán nói riêng, Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt cũng căn cứ vào khả năng và triển vọng phát triển của Công ty trong năm 2015:

- Từ đầu năm 2015, số tài khoản mở mới và giao dịch tại TVSC tăng trưởng không ngừng qua từng tháng. Mức phí môi giới đóng góp đáng kể vào doanh thu và lợi nhuận của TVSC.
- Cũng trong năm 2015, Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt đã nộp hồ sơ đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước xin cấp phép kinh doanh dịch vụ margin.
- Hoạt động tư vấn tài chính có những tiến triển khả quan. Tận dụng thời điểm thị trường khởi sắc, từ những tháng cuối năm 2014, TVSC đã đẩy mạnh phát triển mảng Dịch vụ Ngân hàng đầu tư (IB) và đạt được những kết quả tích cực. Trong năm 2015, bộ phận tư vấn của TVSC đã tiến hành tiếp xúc với một số doanh nghiệp và đang chuẩn bị ký kết một số hợp đồng có giá trị lớn với nội dung tư vấn như phát hành cổ phiếu, trái phiếu...

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa được thực hiện của Công ty

Không có.

15. Chiến lược, Định hướng phát triển kinh doanh

Trong năm 2015, CTCP Chứng khoán Trí Việt có kế hoạch phát triển kinh doanh như sau:

- Đưa cổ phiếu CTCP Chứng khoán Trí Việt giao dịch trên sàn UPCoM tiến tới niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX);
- Thành lập Chi nhánh trong Thành phố Hồ Chí Minh;
- Mở rộng và phát triển một số nghiệp vụ kinh doanh như: tư vấn đầu tư, cho vay margin, tư vấn tài chính doanh nghiệp.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

❖ DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ tên	Chức vụ	
1	Ông Phạm Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT – Quyền Tổng Giám Đốc	Điều hành
2	Ông Hán Công Khanh	Phó Chủ tịch HĐQT	Độc lập
3	Ông Đỗ Thanh Hà	Thành viên HĐQT	
4	Ông Nguyễn Thanh Duy	Thành viên HĐQT	Độc lập
5	Ông Nguyễn Đình Thành	Thành viên HĐQT	Độc lập

Nguồn: CTCP Chứng khoán Trí Việt

❖ SƠ YẾU LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(1) Ông Phạm Thanh Tùng – Chủ tịch HĐQT

- + Ngày sinh : 27/05/1979.
- + Giới tính : Nam.
- + Nơi sinh : Bến Tre.
- + Quốc tịch : Việt Nam.
- + Số CMTND : 011908409 do CA Hà Nội cấp ngày 24/09/2007.
- + Địa chỉ thường trú : Số 44, Tổ 9, Ngõ Đòng Tâm 3, Đòng Tâm, Hà Nội.
- + Trình độ văn hoá : 12/12.
- + Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính.
- + Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị	Vị trí công tác
2005 – 2006	Học viện Ngân hàng	Giảng viên
2007 – 2009	Công ty Cổ phần Tư vấn & Đầu tư Trí Việt	Tổng giám đốc
2010 – 8/2010	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thái Bình Dương	Chủ tịch HĐQT
2013 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt	Chủ tịch HĐQT
9/2010 – nay	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Trí Việt	Chủ tịch HĐQT
7/2014 – nay	Công ty Cổ phần Chứng Khoán Trí Việt	Quyền Tổng Giám đốc

- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : **Chủ tịch HĐQT kiêm Quyền TGD.**
- + Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT -CTCP Quản lý Đầu tư Trí Việt
- + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : **0 cổ phần.**

+ Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

STT	Họ tên	Quan hệ với ông Phạm Thanh Tùng	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Phạm Thành Trực	Bố đẻ	1.000

+ Các khoản nợ đối với Công ty : không.

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty : không.

+ Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : không.

+ Hành vi vi phạm pháp luật : không.

(2) Ông Hán Công Khanh – Phó Chủ tịch HĐQT

+ Ngày sinh : 27/10/1975.

+ Giới tính : Nam.

+ Nơi sinh : Phú Thọ.

+ Quốc tịch : Việt Nam.

+ Số CMTND : 012370829 do CA Hà Nội cấp ngày 07/08/2000.

+ Địa chỉ thường trú : 1B Phố Bùi Ngọc Dương, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

+ Trình độ văn hoá : 12/12.

+ Trình độ chuyên môn : Cử nhân Khoa học quản lý kinh tế.

+ Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị	Vị trí công tác
1996- 2004	Cty TNHH Thông Tin – INFOCOM	Giám đốc
2004 – 2008	Cty TNHH Thiết bị Phú Bình	Giám đốc
2009	Cty Cổ phần Dịch vụ giá trị gia tăng GK	Trưởng phòng kinh doanh
1/2010 - 8/2010	CTCP Chứng khoán Thái Bình Dương	Giám đốc Phát triển kinh doanh
8/2010-12/2010	Công ty CP Chứng khoán Trí Việt	Phó Tổng Giám đốc
1/2011-7/2014	Công ty CP Chứng khoán Trí Việt	Tổng Giám đốc
2013 – 6/2014	Công ty CP Quản lý Đầu tư Trí Việt	Phó Chủ tịch HĐQT
6/2014 – 2/2015	Công ty CP Quản lý Đầu tư Trí Việt	Phó Tổng giám đốc
4/2013 – nay	Công ty CP Chứng khoán Trí Việt	Phó Chủ tịch HĐQT

+ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : **Phó Chủ tịch HĐQT**

+ Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : không

+ Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : **2.000 cổ phần.**

- + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- + Các khoản nợ đối với Công ty : không.
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty : không.
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : không.
- + Hành vi vi phạm pháp luật : không.

(3) Ông Đỗ Thanh Hà – Thành viên HĐQT

- + Ngày sinh : 21/05/1980.
- + Giới tính : Nam.
- + Nơi sinh : Đà Nẵng.
- + Quốc tịch : Việt Nam.
- + Số CMTND : 012019674 do CA Hà Nội cấp ngày 05/07/2012.
- + Địa chỉ thường trú : Số nhà 206, A9 Số 1 Bùi Ngọc Dương, Q.Hai Bà Trưng, HN
- + Trình độ văn hoá : 12/12.
- + Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Xây dựng.
- + Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị	Vị trí công tác
2002 -2008	Công ty tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam (VCC), Bộ xây dựng	Kỹ sư kết cấu, trưởng nhóm thiết kế
2008 -2009	Hyder Consulting Limited	Chủ trì kết cấu
2009 -11/2010	GHD Việt Nam	Chủ nhiệm dự án
11/2010 – 01/2015	Công ty Cổ phần Bất động sản Trí Việt	Giám đốc
2013 - nay	Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt	Thành viên HĐQT
01/2015 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư Trí Việt	Tổng Giám Đốc
2010 - nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt	Thành viên HĐQT

- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : **Thành viên HĐQT**
- + Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Thành viên HĐQT – TGD - CTCP Quản lý Đầu tư Trí Việt
- + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : **2.000 cổ phần.**
- + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

STT	Họ tên	Quan hệ với ông Đỗ Thanh Hà	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Đỗ Thanh Quả	Bố đẻ	1.000
2	Lưu Thị Luyến	Mẹ đẻ	1.000
3	Lê Thanh Nga	Vợ	5.000

- + Các khoản nợ đối với Công ty : không.
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty : không.
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : không.
- + Hành vi vi phạm pháp luật : không.

(4) Ông Nguyễn Thanh Duy – Thành viên Hội đồng Quản trị

- + Ngày sinh : 30/12/1979
- + Giới tính : Nam
- + Nơi sinh : DAKLAK
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Số CMTND : 240655947 được CA DAKLAK cấp ngày 25/10/2007
- + Địa chỉ thường trú : Xã Thống Nhất, Huyện Krôngbuk, Daklak.
- + Trình độ văn hoá : 12/12
- + Trình độ chuyên môn : Cử nhân Công nghệ thông tin – ĐH Khoa học tự nhiên TPHCM
- + Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị	Vị trí công tác
2005 – 2007	Công ty TNHH Nhân Thành Nhân	Nhân viên văn phòng
2008 – 2012	Báo Sài Gòn Đầu Tư Tài Chính	Phóng viên
04/2015 – nay	Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt	Thành viên HĐQT

- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : **Thành viên Hội đồng quản trị**
- + Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : không
- + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : **0 cổ phần**
- + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- + Các khoản nợ đối với Công ty : không
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : không
- + Hành vi vi phạm pháp luật : không

(5) Ông Nguyễn Đình Thành – Thành viên Hội đồng Quản trị

- + Ngày sinh : 04/09/1976
- + Giới tính : Nam
- + Nơi sinh : Bắc Giang
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Số CMTND : 017000285 được CA Hà Nội cấp ngày 21/03/2012
- + Địa chỉ thường trú : 51 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội
- + Trình độ văn hoá : Đại học
- + Trình độ chuyên môn : Kế toán – Tài chính
- + Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị	Vị trí công tác
1999 – 2002	Toyota Việt Nam	Kỹ sư dự án
2003 – 2005	Ford Việt Nam	Trưởng phòng dự án
2006 – 2008	Bảo hiểm dầu khí Việt Nam PVI	Trưởng phòng Đầu tư
2008 – 2010	Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội SHS	Trưởng phòng Đầu tư
2010 – 2012	Công ty cổ phần Đầu tư Phú Tín	Phó TGD
2012 - nay	Công ty cổ phần Đầu tư TMI Việt Nam	Chủ tịch HĐQT
04/2015 – nay	Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt	Thành viên HĐQT

- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : **Thành viên HĐQT**
- + Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT – CTCP Đầu tư TMI Việt Nam
- + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : **0 cổ phần**
- + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- + Các khoản nợ đối với Công ty : không
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : không
- + Hành vi vi phạm pháp luật : không

2. Ban Kiểm soát
❖ DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Thơm	Trưởng Ban Kiểm soát

❖ SƠ YẾU LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT

- + Ngày sinh : 14/08/1983.
- + Giới tính : Nữ.
- + Nơi sinh : Bắc Ninh.
- + Quốc tịch : Việt Nam.
- + Số CMTND : 013545050 do CA Hà Nội cấp ngày 10/05/2012.
- + Địa chỉ thường trú : Tổ 34, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- + Trình độ văn hoá : 12/12.
- + Trình độ chuyên môn : Đại học.

Thời gian	Đơn vị	Vị trí công tác
08/2006 - 12/2007	CTCP Chứng khoán Woori CBV	Nhân viên
12/2007 - 09/2009	CTCP Chứng khoán Woori CBV	Quản lý
09/2009 - 10/2010	CTCP Tư vấn và Đầu tư Trí Việt	Trưởng nhóm
10/2010 - Nay	CTCP Chứng khoán Trí Việt	Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng
07/2014 - 04/2015	CTCP Chứng khoán Trí Việt	Thành viên HĐQT
04/2015 - nay	CTCP Chứng khoán Trí Việt	Trưởng Ban Kiểm soát

- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : **Trưởng Ban Kiểm soát**
- + Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : không.
- + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : **500 cổ phần.**

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

STT	Họ tên	Quan hệ với Bà Nguyễn Thị Thơm	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Nguyễn Thị Thắm	Em gái	200
2	Lê Mạnh Cường	Chồng	200
3	Nguyễn Nhật Linh	Em gái	200
4	Nguyễn Thị Chinh Hương	Mẹ	200

- + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:
- + Các khoản nợ đối với Công ty : không.
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty : không.
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : không.
- + Hành vi vi phạm pháp luật : không.

3. Ban Tổng Giám Đốc

❖ DANH SÁCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT - Quyền Tổng Giám Đốc

❖ SƠ YẾU LÝ LỊCH BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Sơ yếu lý lịch của Ông Phạm Thanh Tùng đã được nêu chi tiết ở phần Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị.

4. Kế toán trưởng

❖ DANH SÁCH KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Phan Doãn Vinh	Kế toán trưởng

❖ SƠ YẾU LÝ LỊCH KẾ TOÁN TRƯỞNG

- + Ngày sinh : **27/05/1979**
- + Giới tính : Nam
- + Nơi sinh : Nghệ An
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Số CMTND : 013521835
- + Địa chỉ thường trú : P802 Tầng 8 CT3, Tổ 67, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
- + Trình độ văn hoá : 12/12
- + Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế

Thời gian	Đơn vị	Vị trí công tác
2001 – 2012	Tổng Công ty Xây dựng Lũng Lô – Bộ Quốc Phòng	Kế toán tổng hợp; Phó phòng Tài chính kế toán; Kế toán trưởng

2012 – 2014	Công ty cổ phần Tập đoàn Liên Việt	Kế toán trưởng
2015 – 06/2015	Công ty cổ phần Đầu tư Long Biên	Kế toán trưởng
06/2015	Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt	Kế toán trưởng

- + Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : **Kế toán trưởng**
- + Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : không
- + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phần
- + Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- + Các khoản nợ đối với Công ty : không
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty : không
- + Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : không
- + Hành vi vi phạm pháp luật : không

5. Kế hoạch tăng cường Quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2015 do ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 ngày 17/04/2015 giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường để định hướng hoạt động của Công ty.
- Hiện nay, Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt chỉ có 01 thành viên. Nhằm nâng cao hơn nữa khả năng quản trị công ty và tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC, Công ty cam kết sẽ bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát trong kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát toàn diện các hoạt động kinh doanh theo quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trên tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm để có biện pháp chấn chỉnh tổ chức điều hành và quản lý phù hợp với thực tiễn.
- Các nguyên tắc quản trị Công ty được công ty xây dựng trong Quy chế quản trị công ty bao gồm: (1) Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả; (2) Đảm bảo quyền lợi của cổ đông; (3) Đối xử công bằng giữa các cổ đông; (4) Minh bạch trong hoạt động của Công ty.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao hợp lệ Giấy phép hoạt động kinh doanh do UBCKNN cấp;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014.

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2015.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT

CHỦ TỊCH HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM THANH TÙNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN THỊ THƠM

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHAN ĐOÃN VINH